TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/DS-ST
Ngày: 26-10-2017
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Di.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền,tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2017/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2017 và Thông báo hoãn phiên tòa số 07/2017/TB-TA ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn:Bà Hồ Thị Ngọc H, sinh năm: 1985 (có mặt).

Địa chỉ: 174 tổ 11 ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2.Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Linh H, sinh năm: 1972(vắng mặt).

Địa chỉ: 241 tổ 4 ấp L, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/5/2017 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc H trình bày:

Ngày 17/9/2016, bà Nguyễn Thị Linh H đến cửa hàng vật liệu xây dựng Đình Hiệp do bà Hồ Thị Ngọc H làm chủ hỏi mua vật liệu xây dựng về xây cất 09 phòng trọ. Đến khi giao hàng bà H nói để tự thuê tài xế vận chuyển hàng về nhà vì

đường vào nhà có ông hàng xóm rất khó tính hay kiếm chuyện không cho xe lớn ra vào. Sau nhiều lần lấy hàng tổng số tiền mua bán vật liệu là 73.229.000đ.

Đến ngày 07/10/2016, hai bên tiến hành làm hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với nội dung như sau:

- Xi măng: 385 bao.

- Lưới 1,8m: 302,5kg.

- Lưới 1,2m: 93kg.

- Đá ½: 1K

- Cát (nhỏ): 1 xe.

- Cát (lớn): 01 xe.

- Sắt 12: 102 cây.

- Sắt 6: 1.192kg.

- Sát 16: 4 cây.

- Gạch 4.000 viên.

- Bồn cầu: 03 cái.

Hai bên thống nhất giá cả: Tổng số hàng bà H mua thành tiền là 73.229.000đ. Cùng ngày, bà H đã thanh toán được 6.000.000đ, số còn lại sẽ thanh toán vào ngày 14/10/2016, nhưng không thực hiện theo cam kết.

Ngày 24/10/2016, bà H trả 5.000.000đ và cam kết số tiền còn nợ 62.229.000đ sẽ trả đủ vào ngày 05/11/2016.

Ngày 17/11/2016, bà H trả 4.500.000đ. Ngày 24/12/2016 bà H viết bản cam kết xác nhận còn nợ 58.000.000đ và xin được trả dần như sau: Ngày 15/12/2016 (AL) (ngày 12/01/2017 dương lịch) sẽ trả 10.000.000đ.Ngày 25/12/201 (AL) (ngày 22/01/2017 dương lịch) sẽ trả 15.000.000đ. Số còn lại là 33.000.000đ trả trong ngày 25 hàng tháng, nhưng cũng không thực hiện.

Do bà H vi phạm việc trả nợ nên bà H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc bà H trả số tiền còn nợ 57.729.000đ và tiền lãi theo lãi suất 15%/năm, kể từ ngày 18/11/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

- *Về ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Thị Linh H:* Trong quá trình tố tụng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, bà Nguyễn Thị Linh H hiện nay đang cư trú tại 241 tổ 4 ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc H xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải thanh toán số tiền nợ gốc là 57.729.000đ và không yêu cầu tiền lãi theo lãi suất 15%/năm, kể từ ngày 18/11/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng nội dung quy định tại các điều 196, 197 và 198 của Bộ luật tố tụng dân sự trong qúa trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc H đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị Linh H vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa không có lý do là không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện: không yêu cầu tiền lãi theo lãi suất 15%/năm, kể từ ngày 18/11/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này. Nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Linh H thanh toán số tiền còn nợ 57.729.000đ theo Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng ngày 07/10/2016 là có căn cứ chấp nhận. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H buộc bà Hiền có trách nhiệm thanh toán số tiền 57.729.000đ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết qủa tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Ngày 22/5/2017, bà H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải thanh toán 57.729.000đ và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng ngày 07/10/2016 nên được xác định là *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại xã A, huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu tiền lãi theo lãi suất 15%/năm, kể từ ngày 18/11/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[4] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy: Ngày 19/9/2016, bà H là chủ cửa hàng vật liệu xây dựng Đình Hiệp đồng ý bán cho bà H một số vật liệu xây dựng với số tiền 73.229.000đ. Đến ngày 07/10/2016, hai bên tiến hành ký kết hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng với số tiền như trên và cùng ngày bà H đã thanh toán được 6.000.000đ và hẹn đến ngày 14/10/2016 sẽ thanh toán số tiền còn lại.

Ngày 24/10/2016 bà H trả 5.000.000đ và cam kết số tiền còn nợ 62.229.000đ sẽ trả đủ vào ngày 05/11/2016. Ngày 17/11/2016, bà H trả 4.500.000đ. Tổng cộng, bà H đã thanh toán được 15.500.000 đồng.

Ngày 24/12/2016 bà Hiền viết bản cam kết xác nhận còn nợ 58.000.000đ và xin được trả dần như sau: Ngày 15/12/2016 (âm lịch) (ngày 12/01/2017 dương lịch) sẽ trả 10.000.000đ. Ngày 25/12/201 (âm lịch) (ngày 22/01/2017 dương lịch) sẽ trả 15.000.000đ. Số còn lại là 33.000.000đ trả trong ngày 25 hàng tháng, nhưng cũng không thực hiện.

Do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên bà H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H trả số tiền còn nợ là 57.729.000 đồng.

[5] Xét lời khai của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ do nguyên đơn xuất trình là Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng ngày 07/10/2016, Giấy xác nhận nợ ngày 24/10/2016 và Bản cam kết ngày 24/12/2016 đều có chữ ký và họ tên của bà H. Từ đó, Hội đồng xét xử có cơ sở để khẳng định quan hệ mua bán giữa bà Hà và bà Hiền là có thật và làm phát sinh quyền nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

[6] Đối với bị đơn là bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt trong qúa trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay là mặc nhiên từ bỏ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật và cố tình trốn trách việc thực hiện nghĩa vụ của mình đối với nguyên đơn. Do đó, phải chịu hậu quả về việc vắng mặt và không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tại bản cam kết ngày 24/12/2016, bà H cam kết vào ngày 12/01/2017 trả 10.000.000đ, ngày 22/01/2017 trả 15.000.000đ và số tiền còn lại là 33.000.000đ trả ngày 25 hàng tháng, nhưng không thực hiện nên nguyên đơn có quyền yêu cầu phải thanh toán theo quy định của pháp luật. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên cần tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H đối với bà H, buộc bà H phải thanh toán số tiền 57.729.000 đồng.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 217, 227, 228 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 430, 440 và 688 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Ngọc H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Linh H thanh toán tiền lãi theo lãi suất 15%/năm, kể từ ngày 18/11/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Ngọc H đối với bà Nguyễn Thị Linh H về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Buộc bà Nguyễn Thị Linh H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hồ Thị Ngọc H số tiền 57.729.000 (năm mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi chín ngàn) đồng, theo Hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng ngày 07/10/2016 và Bản cam kết ngày 24/12/2016.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sựtương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Linh H phải nộp 2.886.450 (hai triệu, tám trăm tám mươi sáu ngàn, buốn trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Hồ Thị Ngọc H được hoàn trả 1.443.000 (một triệu, bốn trăm bốn mươi ba ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: TU/2016/0006038 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2017) các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.